

Bản án số: 25/2021/HS-ST  
Ngày 27-7-2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Cẩm Ngọc Thương.

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Vàng A Chu.

2. Bà Nguyễn Thu Trang.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Thảo A Chổng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:**  
Ông Mùa A Hay, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

**Tráng A H;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1975 tại xã M, huyện B, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: bản P, xã M, huyện B, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tráng A T (đã chết) và bà Hạng Thị M1 (đã chết); bị cáo có vợ Giàng Thị M2, sinh năm 1975 và 05 con, con lớn nhất 28 tuổi, nhỏ nhất 11 tuổi; Tiền án: Không; tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 24/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị cáo bị bắt, tạm giam giữ từ ngày 22/4/2021 đến nay. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/4/2021, Tráng A H cầm một chiếc liềm của gia đình đi bộ một mình từ nhà tại bản P, xã M, huyện B theo đường Quốc lộ 37 hướng về đình Đ thuộc bản Đ, xã H, huyện B tìm mua ma túy, mục đích để sử dụng cho bản thân nghiện hút. Khi đi qua Trường Tiểu học bán trú xã H thuộc bản Đ, xã H khoảng 01 km, H thấy một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, tuổi, địa chỉ, đứng cạnh 01 xe máy Wave màu đỏ, không có biển kiểm soát, Hờ đến hỏi và mua được 02 gói nilon, trong đó 01 gói nilon màu đen, 01 gói nilon màu xanh bên trong mỗi gói chứa Heroine với giá 180.000 đồng. Mua bán xong, người đàn ông đi xe máy về hướng huyện M, Sơn La, đi đâu, làm gì H không biết, còn H tháo chuỗi chiếc liềm bằng gỗ gắn với chuỗi liềm bằng sắt ra, cắt giấu hai gói ma túy mua được vào trong lỗ được đục khoét sẵn ở đầu chuỗi liềm bằng gỗ, sau đó gắn chuỗi gỗ với chuỗi liềm lại như cũ, rồi cầm chiếc liềm có cắt giấu ma túy đi bộ theo Quốc lộ 37 về nhà. Đến

khoảng 16 giờ cùng ngày, khi đi đến đường dân sinh thuộc bản P, xã M, huyện B thì bị tổ công tác Công an huyện B kiểm tra, phát hiện bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Về vật chứng của vụ án gồm: 01 gói nilon màu đen, 01 gói nilon màu xanh bên trong đều chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine; 01 chiếc liềm bằng kim loại, màu đen – xám dài 32cm, chuôi hình tròn rỗng, dài 09cm, đường kính 2,5cm gắn với 01 chuôi bằng gỗ đặc hình tròn dài 39cm. Cách vị trí đầu cắm chuôi liềm bằng gỗ 2cm có 01 lỗ đục hình chữ nhật kích thước 1,5 x 2cm, sâu 01cm là nơi Hờ cất giấu Heroine.

Ngày 22/4/2021, CQCSĐT Công an huyện B đã phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân huyện B tiến hành mở niêm phong cân tịnh trọng lượng ma túy thu giữ được của Tráng A H. Kết quả như sau:

Số chất bột màu trắng trong gói nilon màu đen có khối lượng 0,67 gam, số chất bột màu trắng trong gói nilon màu xanh có khối lượng 0,08 gam. Tổng khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ là 0,75 gam. Cơ quan CSĐT Công an huyện B niêm phong vật chứng lấy mẫu ký hiệu H1, H2.

Ngày 26/4/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có bản kết luận giám định số: 862, kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu H1, H2 đều là ma túy, loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định ký hiệu H1 là 0,67 gam, H2 là 0,08 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,75 gam, loại Heroine*”. Hoàn lại đối tượng giám định: chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu H1, không sử dụng hết trong quá trình giám định, có khối lượng 0,50 gam

Tại phiên tòa công khai bị cáo Tráng A H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS-BY ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Yên, truy tố bị cáo Tráng A H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Tráng A H mức án từ 24 đến 30 tháng tù. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 phong bì niêm phong ban đầu; phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở, chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu H1, không sử dụng hết trong quá trình giám định, có khối lượng 0,50 gam và 01 chiếc liềm bằng kim loại, màu đen – xám dài 32cm (số vật chứng trên đã được niêm phong). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tráng A H.

Ý kiến của bị cáo Tráng A H tự bào chữa: Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là sai, mong hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Tráng A H, có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/4/2021, Tráng A H đã có hành vi đi mua 0,75 gam Heroine với giá 180.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết cất giấu trái phép trong chuôi chiếc liềm bằng gỗ gắn vào chuôi liềm bằng sắt với mục đích mang về để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 16 giờ ngày 22/4/2021, khi Tráng A H đang đi trên đường dân sinh thuộc bản P, xã M thì bị tổ công tác Công an huyện B phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Tiến hành giám định chất ma túy thu được của bị cáo Tráng A H kết quả giám định “là ma túy, loại Heroine”.

Xét hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả của hành vi, nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm với động cơ mục đích cá nhân. Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận hành vi trên của bị cáo Tráng A H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015: *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamin, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 0,1 gam đến dưới 5 gam...”* như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, việc xét xử bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo Tráng A H: Bị cáo đã đi mua và cất giấu trái phép 0,75 gam Heroine để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt tù từ 1 năm đến 5 năm.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Tráng A H: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu: Ngày 24/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đến ngày 17/10/2018, Tráng A H chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương nơi cư trú (đến nay đã được xóa án tích), bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, nhận thức và am hiểu pháp luật có phần hạn chế, gia đình thuộc diện hộ nghèo có hoàn cảnh khó khăn. Nên bị cáo Tráng A H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ sự phân tích trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương trong giai đoạn hiện nay.

[6] Bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo làm nghề trồng trọt, thu nhập thấp, gia đình thuộc diện hộ nghèo của xã M, huyện Bắc Yên, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với số vật chứng gồm: 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 phong bì niêm phong ban đầu; phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở; 01 chiếc liềm bằng kim loại, màu đen – xám dài 32cm, (cán) chuôi hình tròn rỗng, dài 09cm, đường kính dài 2,5cm gắn với 01 cán (chuôi) bằng gỗ đặc hình tròn dài 39cm, cán (chuôi) dễ dàng tháo rời. Cách vị trí đầu cắm cán (chuôi) liềm bằng gỗ 2cm có 01 lỗ đục hình chữ nhật kích thước 1,5 x 2cm, sâu 01cm và chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu H1, không sử dụng hết trong quá trình giám định, có khối lượng 0,50 gam (số vật chứng trên đã được niêm phong) là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, vật chứng không còn giá trị sử dụng, vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy. Vì vậy, cần căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý.

[9] Đối với nguồn gốc Heroine bị cáo Tráng A H khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông ở bản Đ, xã H, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Yên đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có căn cứ, cơ sở để xử lý.

[10] Về án phí: Quyết định 433/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, thì bị cáo Tráng A H là người dân tộc thiểu số sinh sống tại bản P, xã M, huyện B, tỉnh Sơn La là bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Gia đình bị cáo Tráng A H là hộ nghèo thuộc trường hợp được miễn án phí theo

quy định tại điểm đ, khoản 1, điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Tráng A H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Tráng A H 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian thụ hình tính từ ngày 22/4/2021 là ngày bị bắt tạm giam giữ đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 phong bì niêm phong ban đầu; phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở; 01 chiếc liềm bằng kim loại, màu đen – xám dài 32cm, (cán) chuôi hình tròn rỗng, dài 09cm, đường kính dài 2,5cm gắn với 01 cán (chuôi) bằng gỗ đặc hình tròn dài 39cm, cán (chuôi) dễ dàng tháo rời. Cách vị trí đầu cắm cán (chuôi) liềm bằng gỗ 2cm có 01 lỗ đục hình chữ nhật kích thước 1,5 x 2cm, sâu 01cm và chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu H1, không sử dụng hết trong quá trình giám định, có khối lượng 0,50 gam (số vật chứng trên đã được niêm phong).

*(Chi tiết theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Bắc Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B ngày 07/7/2021).*

3. Về Án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1, điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tráng A H.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện B;
- CA huyện B;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Cầm Ngọc Thương**